

THOROUGHLY GRASPING HO CHI MINH'S THOUGHT ON DEMOCRACY, ENHANCING THE EFFECTIVENESS OF IMPLEMENTING THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM'S LESSON OF 'RELYING ON THE PEOPLE' IN THE CURRENT PERIOD

Dong Van Quan

TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 18/10/2024	One of the important legacies of Ho Chi Minh's thought is his concept of "democracy." This serves as the theoretical foundation for the lesson of "relying on the people" that our Party has drawn and upheld throughout the period of renovation. Based on the methodology of Marxism-Leninism, Ho Chi Minh's Thought, and methods of analysis, synthesis, comparison, and abstraction, this article clarifies the basic content of Ho Chi Minh's thought on "democracy" and the Party's idea of "relying on the people." In Ho Chi Minh's thought, "democracy" is understood as "the people are the masters" and "the people exercise their mastery." By thoroughly grasping Ho Chi Minh's views on "the people" and "democracy", the Party's 6th National Congress formulated the lesson of "relying on the people," which asserts that in all its activities, the Party must start from the interests, aspirations, and capabilities of the people to devise appropriate policies; it must build and promote the people's right to mastery; and it must fight against negative tendencies among cadres and Party members that harm the close relationship between the Party and the people, such as bureaucracy, authoritarianism, commandism, and estrangement from the masses. Today, in the context of building and perfecting a socialist-oriented market economy, finding and implementing solutions to enhance the effectiveness of the Party's lesson of "relying on the people" is extremely important and urgent.
Revised: 17/12/2024	
Published: 17/12/2024	
KEYWORDS	
Democracy	
People know	
People discuss	
People do	
People monitor	

QUÁN TRIỆT TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN BÀI HỌC “LẤY DÂN LÀM GỐC” CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đồng Văn Quân

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 18/10/2024	Một trong những di sản quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh là quan niệm của Người về dân chủ. Đây là cơ sở lý luận của bài học “Lấy dân làm gốc” mà Đảng ta đã rút ra và quán triệt trong suốt thời kỳ đổi mới. Trên cơ sở phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các phương pháp phân tích, tổng hợp, đối chiếu, so sánh, khái quát hóa, trừu tượng hóa, bài báo đã làm rõ những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và tư tưởng “Lấy dân làm gốc” của Đảng. Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, dân chủ được hiểu là “dân là chủ” và “dân làm chủ”. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã rút ra bài học “Lấy dân làm gốc”, theo đó trong mọi hoạt động của mình, Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân để đưa ra những chính sách hợp lý; phải xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; phải đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên làm phương hại đến mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và dân như: quan liêu, cửa quyền, mệnh lệnh, xa rời quần chúng. Ngày nay, trong bối cảnh xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, việc tìm ra và triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện bài học “Lấy dân làm gốc” của Đảng là hết sức quan trọng và bức thiết.
Ngày hoàn thiện: 17/12/2024	
Ngày đăng: 17/12/2024	
TỪ KHÓA	
Dân chủ	
Dân biết	
Dân bàn	
Dân làm	
Dân hưởng thụ	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.11356>

Email: quandv@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

234

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Dân chủ vừa là bản chất, vừa là động lực của cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ” [1, tr.286]. “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ” [2, tr.190]. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, khái niệm “Dân chủ” được hiểu một cách giản đơn nhưng vô cùng sâu sắc, gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Có thể nói, đây là sáng tạo của Người, bổ sung cho kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về đề tài dân chủ.

Liên quan đến nội dung này đã có rất nhiều công trình nghiên cứu, bài báo khoa học được thực hiện, đăng tải. Các tác giả Đàm Văn Thọ và Vũ Hùng trong cuốn sách “*Mối quan hệ giữa Đảng và dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh*” [3] đã làm rõ quan niệm của Hồ Chí Minh và những quan niệm khác nhau về dân trong lịch sử, làm rõ khái niệm Đảng cầm quyền, về mối quan hệ giữa Đảng và dân trong quá trình cách mạng và yêu cầu phát huy vai trò làm chủ của nhân dân. Các bài báo: “*Góp phần tìm hiểu tư tưởng dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh*” của Hồ Tấn Sáng [4]; “*Các quan điểm cơ bản trong nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh*” của Bùi Đình Phong [5]; “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ với phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân Việt Nam*” của Trần Sỹ Phán [6]; “*Bác Hồ nói về dân chủ*” của Đặng Đình Phú [7]; “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ*” của Nguyễn Văn Hòa [8]; “*Quan điểm Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên*” của Đỗ Xuân Tuất và Bùi Quốc Đạt [9]... đã góp phần làm sáng tỏ những khía cạnh khác nhau của khái niệm dân chủ, phương thức thực hiện dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng ta trong xây dựng và thực hiện bài học “Lấy dân làm gốc”.

Mục đích của bài báo này là hệ thống hóa để đem lại một cái nhìn tương đối đầy đủ, toàn diện, hệ thống quan niệm của Hồ Chí Minh về dân chủ, góp phần bổ sung, làm giàu cho lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ đề trên. Trên cơ sở đó, bài báo chỉ ra những yêu cầu cơ bản để nâng cao hiệu quả thực hiện bài học “Lấy dân làm gốc” theo tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo được thực hiện dựa trên cơ sở phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực thi dân chủ. Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng là phát triển lý thuyết về dân, về dân chủ; kết hợp với phương pháp đối chiếu và so sánh, phân tích và tổng hợp, lịch sử và logic. Ưu điểm của các phương pháp trên là đảm bảo sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, giữa lịch sử và logic, giữa khái quát hóa và trừu tượng hóa, qua đó làm rõ những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về dân chủ và sự vận dụng trong bài học “Lấy dân làm gốc” của Đảng ta.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Quán triệt những luận điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về dân chủ

Dân chủ là một trong những giá trị tư tưởng quan trọng được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm phát triển, nhất là sau khi Đảng lãnh đạo nhân dân làm cuộc Cách mạng tháng Tám 1945 thành công. Trong tư tưởng của Người, dân chủ có nghĩa là dân làm chủ, dân phải trở thành người chủ thật sự của đất nước, của cách mạng. Vì dân là chủ, cho nên người có địa vị cao nhất phải là dân, quyền lực cao nhất phải thuộc về dân. Đảng, Nhà nước lãnh đạo dân, cũng có nghĩa là Đảng, Nhà nước phục vụ cho dân, là người đầy tớ trung thành, là “công bộc” của dân. Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên là phải tận tụy phục vụ nhân dân, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Người sử dụng cụm từ “đầy tớ của dân”, “công bộc của dân” nhiều lần nhằm nhắc nhở cán bộ đảng viên khi còn đang làm việc thì không được tự coi mình là “quan cách mạng”, là quan của dân.

Các nền dân chủ tư sản cũng thường xuyên tuyên truyền rằng, chính quyền phải vì lợi ích của nhân dân, là công bộc của dân nhưng vấn đề là làm thế nào để thực hiện được tôn chỉ này? Khi mà nhà nước là công cụ bạo lực nằm trong tay của giai cấp thống trị thì nó chỉ bảo vệ cho lợi ích của giai cấp nắm giữ nó chứ không bảo vệ cho lợi ích của nhân dân.

Dưới Chủ nghĩa xã hội, quan niệm trên hoàn toàn hợp lý, không có gì mâu thuẫn với quyền lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước. Đảng, Nhà nước lãnh đạo nhưng thực chất là thực hiện quyền hạn mà nhân dân ủy thác, giao cho, chứ không phải là đứng trên dân. Dân là người chủ, nên Đảng và Nhà nước phải phục vụ cho người chủ là đúng đắn: “Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng đều là công bộc của nhân dân, nghĩa là để gánh vác việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật” [10, tr. 56]. Hồ Chí Minh nhiều lần phải nhắc đi nhắc lại rằng chế độ ta là chế độ dân chủ, dân chủ nghĩa là dân là người chủ, quyền hạn là của nhân dân, Nhà nước là của dân, do dân, vì dân, Chính phủ là do nhân dân lập nên và có thể bị nhân dân phế bỏ... Điều đó đã thể hiện một cách chắc chắn và nhất quán tư tưởng dân chủ của Hồ Chí Minh.

Về bản chất của chế độ dân chủ, Hồ Chí Minh đã giải thích trong tác phẩm *Dân vận* như sau:

“Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều vì dân.

Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân.

Sự nghiệp kháng chiến kiến quốc là công việc của dân.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân” [2, tr. 698].

Lực lượng và sức mạnh của dân đã được nhiều người đánh giá cao trong lịch sử. Còn quyền hành thuộc về nhân dân, thì chỉ trong chế độ ta, chế độ xã hội chủ nghĩa mới có được một cách thực sự. Qua giải thích của Hồ Chí Minh, một khái niệm rất phức tạp - khái niệm dân chủ, đã trở nên cụ thể và rõ ràng, dân chủ tức là mọi cái đều của dân, do dân, vì dân. Vì dân, có nghĩa là phải đảm bảo lợi ích cho dân, đảm bảo cái gì có lợi cho dân thì làm, có hại cho dân thì phải tránh. Nhưng quyền lợi và nghĩa vụ là hai mặt không thể tách rời, nên Người cũng thường xuyên nhắc nhở phải kết hợp hài hòa giữa quyền lợi và nghĩa vụ, giữa lợi ích chung và lợi ích riêng... Người nói: “Lợi ích chung của Nhà nước và lợi ích riêng của người dân là nhất trí; quyền lợi của công dân và nghĩa vụ công dân là nhất trí; đã là người chủ của nước nhà thì phải phụ trách đối với tổ quốc”. “Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bốn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân...” [2, tr.148].

Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất tốt đẹp của chế độ ta, nhưng muốn cho nhân dân thực sự là người chủ, tham gia một cách tích cực, hữu hiệu vào cách mạng và công cuộc xây dựng đất nước, thì Đảng, Chính phủ phải giáo dục, rèn luyện họ vì: “Nói chung, quần chúng căn bản là có tinh thần bất khuất, nhưng còn rất dốt nát” [2, tr.26]. Dốt nát được Hồ Chí Minh coi như một kẻ địch cần phải tiêu diệt. Giặc dốt và giặc ngoại xâm đi liền với nhau. Giặc dốt là giặc “nội xâm”. Giặc ngoại xâm thường lợi dụng sự dốt nát để “hủ hóa dân ta”, thực hiện chính sách ngu dân... Từ đó, Hồ Chí Minh đã chỉ ra nhiệm vụ cấp bách của chính quyền mới là: “... giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập” [11, tr.7].

Giáo dục cho dân trước hết là giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin để cho dân nhận thức rõ mục đích, lý tưởng của cách mạng, đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, ý thức được quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của mình để tham gia tích cực vào cách mạng và công cuộc xây dựng đất nước. Giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin phải gắn liền với giáo dục văn hóa, khoa học kỹ thuật. Để làm được những việc ấy, trước hết phải dạy cho dân biết chữ, phải “xoá mù”. Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng chính sự yếu kém về văn hóa đã cản trở dân ta, làm cho họ không hiểu đúng căn nguyên của sự khổ đau, của sự áp bức và bóc lột, không hiểu được sức mạnh, vị trí và vai trò của chính mình. Chính vì vậy, ngay sau khi giành được độc lập, Người đã

phát động phong trào “Bình dân học vụ” để xóa nạn mù chữ, nâng cao dân trí, nâng cao trình độ văn hóa trong dân. Người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ, người biết nhiều dạy cho người biết ít, anh dạy cho em, chồng dạy cho vợ... nhà nhà đều học, người người đều học. Phong trào ấy đã thực sự mang lại hiệu quả to lớn, không những làm cho dân biết chữ, nắm bắt được khoa học kỹ thuật, mà còn giúp họ trở thành những công dân tốt, vì “Bình dân học vụ không những dạy đọc, dạy viết, mà còn phải chú trọng đạo đức công dân” [2, tr.327].

Để nhân dân thực sự là người chủ, đảm bảo quyền dân chủ của họ, Hồ Chí Minh chủ trương là phải kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện xấu xa của các thói hư, tật xấu trong xã hội.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Đảng ta đã trở thành “Đảng cầm quyền”. Đảng lãnh đạo nhân dân ta tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Trong điều kiện của một Đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những nguy cơ dẫn đến Đảng bị quan liêu hóa, xa rời dân, đứng trên dân, nhiều cán bộ đảng viên đã có chức, có quyền, không còn là “đầy tớ” của dân, mà trở thành “quan dân”, “quan cách mạng” nên đã sống ích kỉ, cá nhân, hưởng lạc, ức hiếp nhân dân, dẫn đến nguy cơ làm cho Đảng mất dân, Đảng không còn coi dân là gốc của nước, của cách mạng. Hồ Chí Minh đã vạch rõ những thói hư, tật xấu của nhiều cán bộ, đảng viên làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân:

“Những tư tưởng tác phong xấu cần chống là:

- Chủ nghĩa cá nhân;
- Quan liêu, mệnh lệnh;
- Tham ô, lãng phí;
- Bảo thủ, rụt rè” [12, tr.70].

Theo Người, thói xấu lớn nhất là chủ nghĩa cá nhân, ích kỉ, vụ lợi. Những kẻ theo chủ nghĩa cá nhân chỉ biết đến lợi ích của mình, không chăm lo đến lợi ích của tập thể, của người khác, tự do vô tổ chức, vô kỉ luật, từ đó dẫn đến những thói xấu khác như tham ô, lãng phí, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, cửa quyền... Hồ Chí Minh gọi chủ nghĩa cá nhân là “kẻ thù bên trong” vì nó phá hoại mọi người, phá hoại cách mạng từ bên trong phá ra.

Nguyên nhân của những căn bệnh trên, theo Hồ Chí Minh, là do xa dân, không hiểu dân, khinh dân là “dân ngu, khu đen”, không yêu dân, sợ dân vì mình có khuyết điểm...

Để chống chủ nghĩa cá nhân, khắc phục những thói hư, tật xấu khác, Hồ Chí Minh cho rằng mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng học hỏi, trau dồi đạo đức cách mạng; phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; phải nâng cao tinh thần vì dân, phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên lợi ích của cá nhân; phải tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, hướng dẫn nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; kiên quyết đấu tranh phê bình và tự phê bình...

Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, thực hành tiết kiệm có ý nghĩa hết sức quan trọng, là kim chỉ nam cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống các biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong cán bộ, đảng viên một cách hiệu quả, từng bước lấy lại lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đây chính là một nội dung quan trọng của cuộc vận động học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Như vậy, tư tưởng dân chủ của Hồ Chí Minh là một tư tưởng nhất quán, liên tục. Vì dân là gốc của nước, của cách mạng, nên phải lấy dân làm gốc. Trong suốt cuộc đời mình, nhất là từ khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Người không ngừng phấn đấu để cho dân có thể trở thành người chủ thực sự của đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Người luôn luôn kêu gọi các cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân, ta phải hết sức tránh, chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta” [12, tr.56-57].

Ở Người, tư tưởng dân chủ được thể hiện một cách đầy đủ, toàn diện, nhất quán. Người không chỉ đánh giá đúng vai trò, sức mạnh của dân đối với nước, với cách mạng, mà còn luôn luôn phân

đầu để cho sức mạnh ấy được bộc lộ một cách đầy đủ nhất, hiệu quả nhất. Ở Người, dân không chỉ “là gốc” mà dân còn được “làm gốc”. “Dân làm gốc” có nghĩa là dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tự mình quyết định vận mệnh của mình, quyết định sự thành bại của cách mạng. “Dân làm gốc” có nghĩa là mọi việc quốc gia đại sự dân đều phải được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra:

“Trước hết là phải tìm mọi cách giải thích cho mọi người dân hiểu rằng: đó là lợi ích của họ, họ phải hăng hái làm cho kì được.

Thứ hai, là bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh của địa phương rồi động viên và tổ chức toàn dân thi hành. Trong lúc thi hành phải theo dõi, đôn đốc, khuyến khích dân. Khi thi hành xong phải cùng dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng” [1, tr.698-699].

3.2. Nâng cao hiệu quả thực hiện bài học “Lấy dân làm gốc” trong giai đoạn hiện nay

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã rút ra và thực hiện nhất quán bài học “Lấy dân làm gốc”. Đại hội Toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam đã rút ra bốn bài học kinh nghiệm, trong đó bài học thứ nhất là: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động” [13, tr.29].

Đại hội đã chỉ rõ, thực chất của việc quán triệt bài học “Lấy dân làm gốc” là phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân để đưa ra những chính sách hợp lí, phải xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phải đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên làm phương hại đến mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và dân như: quan liêu, cửa quyền, mệnh lệnh, xa rời quần chúng.

Ngày nay, trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, việc tiếp tục quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, thực hiện nhất quán bài học “Lấy dân làm gốc” cần được triển khai đồng bộ, với các yêu cầu cơ bản sau:

Thứ nhất, phải thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, thực hiện nhất quán và đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Đảng lãnh đạo bằng đường lối chính sách, bằng công tác tổ chức và công tác cán bộ. Các cấp bộ đảng nhất là các đảng bộ, chi bộ ở cơ sở cần phải thực hiện tốt chức năng lãnh đạo của mình, không chạy theo chính quyền, không a dua với dân. Đảng nằm trong lòng dân nên phải hiểu dân, nắm vững tâm tư nguyện vọng của dân, đồng thời lãnh đạo chính quyền cơ quan đơn vị, thực hiện tốt chủ trương chính sách của cấp trên.

Nhà nước quản lý có nghĩa là Nhà nước là người đứng ra để quản lý, duy trì mọi hoạt động bình thường của xã hội. Ở cơ sở, chính quyền, cơ quan đơn vị là người điều hành các hoạt động của cơ sở mình. Dưới sự lãnh đạo của đảng bộ cơ sở, các cấp chính quyền cơ sở có nhiệm vụ và chức năng tương đối độc lập, nhất là trong điều kiện của nền kinh tế thị trường thì quyền tự chủ của các cấp chính quyền được thể hiện càng rõ. Tuy nhiên, mọi hành động của chính quyền, cơ quan đơn vị đều phải nằm dưới sự lãnh đạo và giám sát của tổ chức đảng tương ứng. Nhân dân làm chủ có nghĩa là: dân là chủ thể, là người thực hiện mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, là người duy trì mọi hoạt động bình thường của địa phương, cơ quan, đơn vị cho nên dân phải được biết, được bàn về các quyết định có liên quan trực tiếp đến đời sống của họ, và dân phải được quyền kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối chính sách của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị mình.

Thứ hai, phải thực hiện tốt hai hình thức dân chủ là dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện; tăng cường hiệu lực dân chủ trực tiếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan dân cử - đại diện cho quyền lực của nhân dân.

Trước hết cần phải hoàn thiện và phát huy chế độ dân chủ đại diện, cần phải quy định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan dân cử cũng như người đứng đầu các cơ quan đó như mặt trận tổ quốc, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng khác. Các cơ quan phải có chế độ tiếp dân thường xuyên để kịp thời giải đáp những thắc mắc, kiến nghị, khiếu nại của dân. Theo định kì phải có chế độ báo cáo công khai trước dân kết quả hoạt động của mình, chỉ ra những tồn tại, nguyên nhân và biện pháp khắc phục. Cần thực hiện tốt chế độ dân chủ trực tiếp ở cơ sở, xây dựng cơ chế cụ thể để dân trực tiếp được bàn bạc, đóng góp ý kiến đối với những chủ trương, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống của họ, nhất là những vấn đề về phương hướng sản xuất, về phân phối, về đóng góp và sử dụng công quỹ, đất đai... cần thực hiện tốt chế độ kiểm tra, kiểm sát của nhân dân đối với các cơ quan chính quyền và đoàn thể địa phương. Cần quy định rõ quyền hạn và phương thức thực hiện "dân kiểm tra": kiểm tra những vấn đề gì? kiểm tra như thế nào?... mở rộng các hình thức tự quản nhân dân thông qua các bản quy ước hương ước trong khuôn khổ pháp luật để xây dựng các làng văn hóa.

Thứ ba, gắn việc phát huy dân chủ với việc phát triển kinh tế, nâng cao dân trí, đảm bảo an sinh cho nhân dân.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở có quan hệ biện chứng với trình độ dân trí và mức độ phát triển kinh tế - xã hội của cơ sở. Thực hiện tốt các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao trình độ dân trí của nhân dân ở cơ sở là điều kiện chủ yếu để thực hiện nền dân chủ của nhân dân. Ngược lại, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở nhằm động viên, lôi cuốn nhân dân tích cực tham gia vào các hoạt động lao động sáng tạo và quản lí xã hội để nâng cao hơn nữa quyền làm chủ của nhân dân. Mức sống của nhân dân không được đảm bảo, các chính sách xã hội thực hiện không tốt, không công bằng, trình độ dân trí thấp, dân không hiểu biết pháp luật, không hiểu được quyền hạn và nghĩa vụ của mình thì dân không có khả năng làm chủ, dân chủ sẽ không thể đúng hướng và có hiệu quả được. Khi đó, dân chủ hình thức cũng như dân chủ cực đoan đều có thể xảy ra. Do vậy, cần chú trọng phát triển kinh tế xã hội ở cơ sở, cải thiện điều kiện vật chất để nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, đồng thời phát triển, mở mang dân trí, tạo điều kiện cho nhân dân được làm quen và học tập nền văn hóa, khoa học mới, tiên tiến là những điều kiện vật chất và tinh thần cần thiết để phát huy dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay.

Thứ tư, thực hiện dân chủ phải phù hợp với hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, với trật tự kỉ cương của xã hội; tránh hai thái cực là dân chủ hình thức dẫn đến bóp nghẹt dân chủ hoặc dân chủ tùy tiện dẫn đến vi phạm pháp luật.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân là nhằm đảm bảo cho mỗi người dân có quyền tự do, bình đẳng trước pháp luật để phát huy ở mức cao nhất năng lực, sở trường của mình. Quyền dân chủ, quyền tự do của người dân phải trong khuôn khổ của pháp luật nhà nước, phải gắn với trật tự kỉ cương. Nhà nước ta ban hành hiến pháp và pháp luật là để đảm bảo cho mọi người dân đều có quyền làm chủ, quyền tự do và bình đẳng, đảm bảo cho nền dân chủ có kỉ cương, dân chủ đúng hướng. Hiểu biết và làm theo pháp luật là yêu cầu cần thiết để nhân dân thực hiện đúng và đầy đủ quyền làm chủ của mình. Không hiểu biết pháp luật dẫn đến không thực hiện quyền làm chủ, đánh mất quyền làm chủ, làm cho dân chủ trở thành hình thức, hoặc ngược lại dẫn đến tự do vô chính phủ, không có trật tự kỉ cương, dân chủ cực đoan. Hiến pháp và pháp luật của chúng ta là sự thể hiện lợi ích, ý chí, nguyện vọng của toàn thể nhân dân, phù hợp với quy luật khách quan trong từng thời kì lịch sử. Cần phải làm cho mỗi người dân ở cơ sở được làm quen, hiểu biết và có ý thức tự giác sống và làm việc theo pháp luật. Có như vậy, mới phát huy được dân chủ ở cơ sở, đặc biệt ở những nơi yếu tố dòng họ, lệ làng còn nặng nề.

Thứ năm, gắn việc thực hiện dân chủ với quá trình cải cách hành chính, sửa đổi các cơ chế, chính sách không phù hợp; xây dựng cơ chế hiện thực hóa, thể chế hóa quyền làm chủ của nhân dân

Việc ra những chính sách kinh tế - xã hội đúng đắn, phù hợp với ý chí và nguyện vọng của nhân dân nhằm phát huy cao độ quyền làm chủ của nhân dân bao giờ cũng là việc làm có ý nghĩa quan trọng mà Đảng và Nhà nước phải quan tâm. Nhưng việc thực hiện các chủ trương, chính sách đó ở cơ sở lại phụ thuộc rất nhiều vào cơ chế, quy định, thủ tục hành chính cụ thể mà nhân

dân phải tuân thủ. Nhiều khi những thủ tục hành chính rườm rà, những quy định không rõ ràng về quyền và nghĩa vụ của người dân đã trở thành sức cản lớn trong việc thực thi dân chủ ở cơ sở. Vì vậy, việc cải cách thủ tục hành chính ở cơ sở là cần thiết nhằm bỏ bớt những khâu trung gian, phiền toái để nhân dân có thể nhanh chóng và dễ dàng thực hiện quyền "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" của mình. Cần có cơ chế quy định rõ dân được quyền biết những gì? làm những gì? giám sát những gì và đến đâu?... cần có quy định rõ ràng về thời hạn giải quyết và trả lời những khiếu kiện của dân. Việc giải quyết khiếu kiện phải được công khai, công bằng, hợp thời, nghiêm minh...

Thứ sáu, dân chủ phải hướng vào việc xây dựng cộng đồng dân cư, đơn vị, làng xã văn minh, tiến bộ, đoàn kết.

Để thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở cần phải có môi trường phù hợp, đó là các cơ sở trong sạch và vững mạnh. Các cơ quan, đơn vị, trường học, bệnh viện, làng, xã,... là nơi nhân dân sống và làm việc hàng ngày, là nơi trực tiếp thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Các cộng đồng dân cư đoàn kết trong đó mọi người biết thương yêu đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau, biết cùng nhau xây dựng và bảo vệ những truyền thống tốt đẹp, xây dựng cuộc sống có văn hóa... sẽ là địa bàn thuận lợi để phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Muốn xây dựng một cộng đồng dân cư, đơn vị, làng xã trong sạch và vững mạnh, chi bộ, đảng bộ phải thực hiện tốt chức năng lãnh đạo của mình, phải thực sự trở thành hạt nhân đoàn kết của cộng đồng, đảng viên phải gương mẫu, cán bộ phải đi đầu trong việc chấp hành và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở là một việc làm mới mẻ và khó khăn, vì nó gắn với những điều kiện, đặc điểm cụ thể của từng địa phương, từng đơn vị.

4. Kết luận

Hồ Chí Minh là Người con vĩ đại của nhân dân Việt Nam, người anh hùng dân tộc, một nhà văn hóa thế giới. Người luôn mong muốn sao cho dân ta, ai cũng có cơm ăn, ai cũng có áo mặc, ai cũng được học hành. Đến phút chót của đời mình, Người vẫn tâm niệm: "Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới" [14, tr.837].

Tư tưởng dân chủ của Hồ Chí Minh là một trong những đóng góp to lớn cho kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin. Dân chủ được Hồ Chí Minh hiểu đơn giản là làm sao cho dân phải được thực sự làm chủ đất nước, làm chủ cách mạng, làm chủ vận mệnh của mình; dân chủ thì dân phải thực sự là người chủ; chính quyền, cán bộ chỉ là "công bộc", là "đầy tớ" của dân.

Quán triệt tư tưởng của Người, trong suốt quá trình cách mạng, đặc biệt là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ta luôn coi dân là gốc của nước, gốc của cách mạng. Thực hiện nhất quán phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" chính là việc làm thiết thực để học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách hiệu quả trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Ho Chi Minh, *Complete Works*, vol. 6, Truth Publishing House, Hanoi, 1986.
- [2] Ho Chi Minh, *Complete Works*, vol. 1, Truth Publishing House, Hanoi, 1980.
- [3] V. T. Dam and H. Vu, *The Relationship Between the Party and the People in Ho Chi Minh's Thought*. National Political Publishing House, Hanoi, 1997.
- [4] T. S. Ho, "Contributing to the Understanding of President Ho Chi Minh's Democratic Thought," *Theoretical Research Journal*, vol. 4, pp. 28-34, 1992.
- [5] D. P. Bui, "Basic Perspectives in Studying, Applying, and Creatively Developing Ho Chi Minh's Thought," *Political Theory Journal*, vol. 554, pp. 35-42, 2024.
- [6] S. P. Tran, "Ho Chi Minh's Thought on Democracy and Promoting Socialist Democracy of the Vietnamese Working Class," *Political Theory Journal*, vol. 553, pp. 38-45, 2024.

- [7] D. P. Dang, "Uncle Ho on Democracy," *Communist Review*, vol. 8, pp. 34-39, 1999.
- [8] V. H. Nguyen, "Ho Chi Minh's thought on implementing democracy in cadre evaluation," *Philosophical Review*, vol. 5, pp. 14-21, 2020.
- [9] X. T. Do and Q. D. Bui, "Ho Chi Minh's perspective on improving the sense of responsibility of officials and party members," *Political Theory Journal*, vol. 554, pp. 42-48, 2024.
- [10] V. I. Lenin, *Complete Works*, vol. 11, Progress Publishing House, Moscow, 1979.
- [11] Ho Chi Minh, *Complete Works*, vol. 7, Truth Publishing House, Hanoi, 1987.
- [12] Ho Chi Minh, *Complete Works*, vol. 9, Truth Publishing House, Hanoi, 1989.
- [13] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 6th National Congress*, Truth Publishing House, Hanoi, 1986.
- [14] Ho Chi Minh, *Complete Works*, vol. 10, Truth Publishing House, Hanoi, 1989.